

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/HSPT

Ngày: 12/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hòa

Các Thẩm phán:

1/ Ông Triệu Quốc Hiếu

2/ Bà Phạm Thị Hồng Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Tào Văn Hiến – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 12/6/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2018/HSPT ngày 16/4/2018 đối với bị cáo Lê Chí H. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2018/HSST ngày 07/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Chí H, sinh năm 1994, tại Đồng Tháp; nơi ĐKKHKT: Ấp Hòa Thuận, xã An Phú Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp; nơi tạm trú: Số 67/61 đường Phó Cơ Điều, Phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M và bà Lê Thị Bích P; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06 rạng sáng ngày 07/4/2017, Nguyễn Thành P sau khi uống rượu xong trên đường về nhà đi ngang quán nhậu Trần trên đường Trần Đại N thuộc Phường 4,

thành phố Vĩnh Long thấy Lê Chí H đang ngồi uống rượu với 03 người bạn, P đi vào vỗ vai H và có nói những lời lẽ thô tục làm H không hài lòng, nhưng H không phản ứng lại và H có mời Phước uống 01 ly rượu rồi P ra về. Sau đó, H về nhà trọ kể lại sự việc gặp P cho Nguyễn Thanh H nghe và có ý định muốn H đến gặp P để nói chuyện. Sau khi nghe H nói, H vào nhà đánh thức Nguyễn Hữu N đang ngủ và nhờ N điều khiển xe mô tô biển số 64K1- 124.34 chở H và H đi công chuyện. Trước khi đi H một mình đi vào trong bếp chuẩn bị cây dao giấu vào người ở phía trước bụng không cho H và Nghĩa biết. Sau đó N điều khiển xe mô tô chở H ngồi phía sau, H ngồi giữa chạy theo chỉ dẫn của H đến quán T thì quán đã đóng cửa nghỉ, H chỉ đường cho N chạy vào nhà P. Khi chạy qua khỏi nhà P khoảng 16 mét H kêu dừng xe lại, kêu N đậu xe chờ nhưng không có nói với N là đi đâu, còn H và H đi vào nhà P. H và H đi đến ghé đá P đang ngồi thì P dùng rựa có sẵn vung chém H, giữa P và H chém qua lại với nhau khoảng 2 - 3 cái nhưng chưa gây ra thương tích. Lúc này, H đứng phía sau H do thấy P cầm cây rựa dài sợ H bị P chém trúng nên H xông vào hỗ trợ. H dùng tay đánh trúng vào vùng mặt của P thì P quay sang đánh trả lại H nên H chém được P trúng vào phần má phải và cánh tay phải gây thương tích. Trong lúc đánh nhau H cảm giác bị đau ở vùng cổ bên phải nên la lên, lúc này H biết H bị P chém trúng nên kéo H ra để cùng bỏ chạy ra hướng xe N đang đợi và đưa H đi cấp cứu ở Bệnh viện đa khoa huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

Theo kết luận giám định số: 75/2017/TgT ngày 12/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long thì tỷ lệ thương tích của Nguyễn Thành P là 21% gồm:

Sẹo vết thương má phải hai đường kích thước 2 x 0,2 cm và 2 x 0,2 cm, ảnh hưởng thẩm mỹ. Tỷ lệ 11%.

Vết thương mặt trước cánh tay phải kích thước 11 x 0,3 cm đứt cơ nhị đầu được phẫu thuật điều trị, không di chứng. Tỷ lệ 11%.

Theo kết luận giám định số: 59/2017/TgT ngày 07/6/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long thì tỷ lệ thương tích của Lê Chí H là 8%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2018/HSST ngày 07/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long đã xử phạt bị cáo Lê Chí H 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, kể từ ngày tuyên án (ngày 07/3/2018). Án sơ thẩm còn tuyên bị cáo Nguyễn Thanh H 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng bị cáo H không kháng cáo.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 20/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long kháng nghị phúc thẩm phần hình phạt của Bản án sơ thẩm số 16/2018/HSST ngày 07/3/2018, đề nghị: xử phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo Lê Chí H và không cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên kháng nghị về phần hình phạt, đề nghị tòa án cấp phúc thẩm xử tăng hình phạt đối với bị cáo Lê Chí H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, và không cho bị cáo hưởng án treo, với lý do án sơ thẩm xử bị cáo mức án 01 năm tù cho hưởng án treo là quá nhẹ, chưa tương xứng với hành vi phạm tội, hậu quả của vụ án và nhân thân bị cáo, chưa đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng ngừa tội phạm trong tình hình hiện nay. Bởi trong vụ án này bị cáo Lê Chí H là người có mâu thuẫn trước với bị hại, bị cáo kể lại sự việc với H nghe từ đó H phát sinh ý định phạm tội; hơn nữa bị cáo H hoàn toàn không có hành vi gì ngăn cản mà đồng tình, tích cực hưởng ứng và cùng thực hiện với bị cáo H. Nguyên nhân của vụ án bắt nguồn từ bị cáo H. Khi hai bên bị cáo và bị hại P gặp nhau thì không có nói chuyện hay hòa giải gì mà phía các bị cáo xông vào đánh bị hại. Bị cáo H không ngăn cản mà còn xông vào dùng tay đánh vào mặt bị hại P nhằm giúp cho bị cáo H gây thương tích cho P. Vì vậy mức án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo H là chưa tương xứng với hành vi mà bị cáo H đã gây ra, là quá nhẹ. Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét các tình tiết và chiếu cố cho bị cáo xử y án sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Chí H hoàn toàn thừa nhận hành vi của bị cáo đã gây ra cho bị hại P, là bị cáo cùng với bị cáo H gây thương tích cho bị hại là sự thật, bị cáo có dùng tay đánh vào mặt P một cái thể hiện vai trò đồng phạm với vai trò giúp sức, nguyên nhân do bị cáo với P chỉ biết nhau không có mâu thuẫn gì hết với bị hại, do bị cáo đang ngồi uống rượu với các bạn ở TPHCM xuống chơi tại quán Trần thì bị hại P xin uống với bị cáo một ly và chửi tục bị cáo rồi bỏ đi và bị cáo H kể lại sự việc cho H nghe nên H mới phát sinh mâu thuẫn với bị hại. Các bị cáo gây thương tích cho bị hại là do các bị cáo cùng thực hiện, bị cáo H không ngăn cản kịp vì H và P khi gặp nhau thì chém liên không có nói gì hết. Bị cáo có dùng tay đánh vào mặt bị hại, còn thương tích của bị hại là do H gây ra. Bị cáo H đồng ý với mức án sơ thẩm đã xử, bị cáo không kháng cáo.

[2] Viện kiểm sát giữ nguyên kháng nghị về phần hình phạt đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo H, không cho bị cáo H hưởng án treo vì cho rằng bị cáo H là người có mâu thuẫn trước với bị hại, đồng thời cũng vì H kể sự việc cho H nghe nên H mới phát sinh ý định phạm tội. Khi bị cáo H và H đến gặp bị hại, bị cáo H không ngăn cản mà còn cùng thực hiện với H nhằm gây thương tích cho bị hại. Việc cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo H 01 năm tù cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 52; các Điều 17, 58, 65 và Điều 7 của Bộ luật Hình sự là quá nhẹ.

[3] Xét kháng nghị của viện kiểm sát nhân dân, thành phố Vĩnh Long đối với bản án hình sự sơ thẩm của tòa án thành phố Vĩnh Long số: 16/2018/HSST ngày 07/3/2018, theo hướng tăng nặng hình phạt và không cho bị cáo H được hưởng án treo, cho rằng án sơ thẩm xử bị cáo 01 năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo là quá nhẹ chưa tương xứng với hành vi đã gây ra.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày và tranh luận của bị cáo tại phiên tòa, giữa bị cáo H và bị hại P chỉ biết nhau, không có mâu thuẫn gì hết. Ngày xảy ra sự việc H kể cho H nghe và nhờ H tìm P hỏi lý do vì sao chửi H, không có kêu H đi chém P; H đồng ý và kêu N ở chung đang ngủ thức dậy lấy xe mô tô chở H, H đi tìm P. Khi đi H không thấy H có mang dao theo. N chạy xe đến quán T không gặp P, H kêu N chạy xe vào nhà P, H chỉ đường khi đến cách nhà P khoảng 200 mét H kêu N đậu xe chờ còn H và H vào nhà P. Gặp P thì H và P không có nói gì hết mà dùng dao chém nhau, bị cáo H không kịp ngăn cản. Bị cáo có ý định ngăn cản nên nhào vô dùng tay đánh vào mặt P một cái. Bị hại P dùng dao chém H một cái trúng ở cổ tỷ lệ thương tích là 8%. H bãi nại không yêu cầu xử lý Phước, còn thương tích của P do H gây ra, thể hiện việc bị cáo đồng phạm với vai trò giúp sức giản đơn. Bị cáo là thành phần lao động đi làm thuê, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có địa chỉ rõ ràng, không phải băng nhóm côn đồ. Lỗi do bị hại vô cớ chửi bị cáo trong quán trước. Trong thời gian chờ xét xử phúc thẩm thì vào ngày 23/5/2018 bị cáo tự nguyện bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 5.000.000đ để khắc phục hậu quả, thể hiện sự ăn năn hối cải của bị cáo, bị hại có đơn bãi nại tiếp và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà nghĩ nên giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục bị cáo trở thành người tốt, nên y án sơ thẩm. Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đề nghị sửa án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: ngày 23/5/2018 bị cáo H bồi thường cho bị hại P nhận trực tiếp số tiền 5.000.000đ, số tiền còn lại tiếp tục bồi thường là 5.000.000đ.

Bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HSST ngày 07/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long đối với bị cáo Lê Chí H về phần hình phạt.

Tuyên bố: bị cáo Lê Chí H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 52; các Điều 17, 58, 65 và Điều 7 của Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo Lê Chí H 01 năm tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 02 năm kể từ ngày 07/3/2018. Giao bị cáo Lê Chí H cho Ủy ban nhân dân xã An Phú Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp quản lý giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: sửa một phần bản án sơ thẩm buộc bị cáo Lê Chí H và Nguyễn Thanh H liên đới bồi thường tiếp cho bị hại Nguyễn Thành P số tiền 5.000.000đ.

2/ Về án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo Lê Chí H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3/ Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TA+ VKSNDCC: 2;
- VKSND TVL: 1;
- TA+Chi cục THADS TPVL: 3;
- SỞ TƯ PHÁP: 1,
- PHÒNG HS CAVL: 1;
- TTG+BC: 03;
- Lưu hồ sơ + TNV +P.KTNV &THA: 4.

Nguyễn Văn Hòa